

Bản án số: **41/2019/HS-ST**
Ngày 13-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ SƠN, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Thế.

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Phạm Thị Như Sứy.

+ Ông Phan Duy Phương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Liêm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Quế Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2019, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa ngày 25/10/2019 và ngày 05 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Văn B (tên gọi khác: V), sinh ngày 04 tháng 3 năm 1983; sinh, trú quán: Khối phố 4, phường A, thành phố T, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lái xe lô; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn A, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1956; bị cáo có vợ tên Huỳnh Thị K, sinh năm: 1986 và có 01 con nhỏ sinh năm 2017. Tiền án: Ngày 17/11/2017, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại bản án số 246/2017/HSPT. Tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 20/3/2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù tại bản án số 19/2009/HSST và ngày 18/8/2010 xử phạt 12 tháng tù tại bản án số 31/2010/HSST đến ngày 21/8/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức xử phạt 09 tháng tù tại bản án số 19/2019/HSST đều về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo hiện đang chấp hành án theo bản án số 19/2019/HSST của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Lê Công N, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn Th, xã Q, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/6/2019, bị cáo Đỗ Văn B điều khiển xe mô tô Honda Wave S gắn biển kiểm soát: 92F9-4331 đi từ thành phố Đà Nẵng đến huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam dạo tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản.

Đến khoảng 00 giờ ngày 08/6/2019, khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Tây Trà, xã Quế An, huyện Quế Sơn, bị cáo B nhìn thấy một ngôi nhà bên đường không có cổng, cửa phía bên trái nhà (theo hướng nhìn từ ngoài vào) khép hờ nên bị cáo dừng xe sát lề đường rồi đi vào đẩy cửa vào nhà. Bị cáo tiếp tục đi vào trong nhà và nhìn thấy phía bên phải theo hướng từ ngoài vào là một phòng để máy may, dưới nền sát góc tường của phòng này có để 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo 1601 màn hình cảm ứng, màu hồng (bị vỡ màn hình) đang cắm điện sạc pin, bị cáo lấy chiếc điện thoại này bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài. Sau khi trộm được điện thoại, bị cáo điều khiển xe đi tiếp về hướng huyện Hiệp Đức, trên đường đi bị cáo đã tháo sim trong điện thoại vứt bỏ (không nhớ rõ vị trí) và vào quán cà phê vòng ven đường (không rõ địa chỉ) để ngủ. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, khi bị cáo đang ngồi tại quán nước ở ven đường (thuộc xã Quế Bình, huyện Hiệp Đức) thì có hai thanh niên đến giữ bị cáo lại nhưng bị cáo bỏ chạy và vứt chiếc điện thoại Vivo 1601 vào bụi rậm ven đường. Sau đó, bị cáo bị người dân bắt giữ đưa về trụ sở Công an xã Quế Bình để làm việc.

Tại Kết luận định giá ngày 14/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Sơn kết luận: 01 điện thoại hiệu Vivo 1601, màn hình cảm ứng, màu hồng trị giá 1.200.000 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave S, màu đen xám biển kiểm soát 92F9-4331 (số máy: HC12E0078219, số khung: RLHHC12068Y41839).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 23 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo Đỗ Văn B về tội: “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) tuyên phạt bị cáo từ 06 – 09 tháng tù và tổng hợp với bản án số 19/2019/HSST ngày 21/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành từ 15 – 18 tháng tù và thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày (09/6/2019).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và bản cáo trạng của Viện kiểm sát; bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh:* Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được: Khoảng 00 giờ ngày 08/6/2019, bị cáo Đỗ Văn B đã có hành vi lén lút vào nhà anh Lê Công N tại Thôn Th, xã Q, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Vivo 1601 màn hình cảm ứng, màu hồng (bị vỡ màn hình) trị giá 1.200.000 đồng. Tài sản bị cáo trộm cắp trị giá 1.200.000 đồng nhưng do bị cáo đã bị kết án về tội: “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” thuộc tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Do đó, Cáo trạng số 38/CT-VKSQS ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Tài sản hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái phép tài sản của chủ sở hữu sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm minh. Bị cáo Đỗ Văn B là người có đủ năng lực để nhận thức được điều đó và bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*” nên lẽ ra bị cáo phải lấy đây làm bài học để cải tạo bản thân trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Nhưng với bản tính lười lao động, thích hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên bị cáo đã bất chấp pháp luật, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo đã trộm cắp chiếc điện thoại di động hiệu Vivo 1601, màn hình cảm ứng, màu hồng của anh Lê Công N với mục đích bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra thì mới có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:* Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2009 và năm 2010, bị cáo từng bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, đến ngày 21/8/2019 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tù cùng về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Bị cáo có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 17/11/2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 tháng tù và chấp hành xong hình phạt ngày 08/06/2018. Đến ngày phạm tội mới bị cáo chưa được xóa án tích. Tiền sự không, bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều

tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại với số tiền 2.000.000 (*Hai triệu*) đồng; bị cáo là lao động chính trong gia đình có con nhỏ, vợ không có việc làm ổn định. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Hiện nay, bị cáo đang chấp hành án theo Bản án số 19/2019/HSST ngày 21/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam nên căn cứ Điều 55, Điều 56, Điều 104 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để tổng hợp hình phạt của hai bản án.

[5]. *Những vấn đề liên quan trong vụ án:*

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Vivo 1601, màn hình cảm ứng, màu hồng bị cáo đã vứt vào bụi cây ven đường thuộc khu vực xã Quế Bình, huyện Hiệp Đức. Cơ quan Công an huyện Quế Sơn đã phối hợp với Công an xã Quế Bình tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[6]. *Về trách nhiệm dân sự:*

Người bị hại anh Lê Công N đã được gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại với số tiền 2.000.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. *Về xử lý vật chứng:*

- Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave S, màu đen xám (số máy: HC12E0078219, số khung: RLHHC12068Y41839) gắn biển kiểm soát 92F9-4331: Quá trình điều tra xác định xe trên có biển kiểm soát 92L8-1195 do ông Nguyễn C, sinh năm: 1963; trú tại Khu phố 2, thị trấn H, huyện T là chủ sở hữu. Ngày 28/5/2019, ông C bị mất xe mô tô này và đã báo cáo Công an huyện Thăng Bình. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Sơn đã chuyển xe mô tô trên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Thăng Bình để phục vụ điều tra là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với biển kiểm soát 92F9-4331 (được gắn trên xe Honda Wave): Quá trình điều tra xác định đây là biển kiểm soát của xe mô tô hiệu PROMOTO màu đen (số máy: VTT39JL1P52FMH006485, số khung: RRRKWC2UM7XG06485) do ông Nguyễn H, sinh năm: 1975; trú tại thôn Đ, xã Ph, huyện Quế Sơn là chủ sở hữu đã đánh rơi vào khoảng tháng 5 năm 2019 nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Sơn đã trả lại cho ông H là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo Đỗ Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 55, Điều 56, Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 2015(*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1. Xử phạt: Bị cáo 09 (*Chín*) tháng tù.

Bị cáo B đang chấp hành hình phạt 09 (*Chín*) tháng tù theo Bản án số 19/2019/HSST ngày 21/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam. Tổng hợp hình phạt chung, buộc bị cáo phải chấp hành là 18 (*Mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2019.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Văn B phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/11/2019). Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Quế Sơn;
- Chi cục THADS huyện Quế Sơn;
- Văn phòng Công an huyện Quế Sơn;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Quế Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo, người TGT khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Võ Văn Thế

